

NGHI THỨC TRUYỀN THỌ TAM QUY NGŨ GIỚI

(Do Lão Pháp sư Tịnh Không chủ giảng. Giảng tại Trung tâm triển lãm Tân Gai Ba ngày 24 tháng 9 năm 2006)

Kính thưa chư vị thiện nam tử, thiện nữ nhân!

Hôm nay là đại hội lần này vì mọi người cử hành nghi thức truyền thọ Tam Quy Ngũ Giới. Đây là một nhân duyên rất là hiếm có, thông thường trong những hoạt động diễn giảng đại quy mô như vậy là không cử hành cái nghi thức này. Hôm nay chúng tôi vì tình hình đặc biệt mới cộng thêm một tiết mục như vậy, thực tại mà nói vẫn là rất cần thiết.

Tôi đã học Phật 55 năm, giảng kinh hoằng pháp 48 năm. Hôm qua cũng đã trình bày cho quý vị rồi, nhân duyên học Phật của tôi so ra rất đặc biệt, là từ trong dạy học nhà trường mới hiểu rõ Phật pháp. Khi chưa hiểu rõ Phật pháp, lúc chúng tôi còn trẻ thường hay bài xích Phật pháp, nghĩ rằng Phật pháp là mê tín, đối với xã hội không có cống hiến, cho nên hoàn toàn không có ý muốn tiếp xúc với Phật pháp. Từ khi theo học với giáo sư Phương Đông Mỹ mới biết được Phật pháp là nền triết học cao sâu viên mãn, chẳng những đối với xã hội có cống hiến, đích thật là có thể giúp cho tất cả chúng sanh, hóa giải tất cả những vấn đề nan giải. Trong những vấn đề nan giải quan trọng nhất là việc sanh tử, khiến cho chúng ta triệt để hiểu rõ chân tướng của vũ trụ nhân sanh, cho nên đó là cơ hội khó gặp, rất hiếm có, dùng lời hiện nay mà nói là sự giáo dục hoàn toàn mỹ mãn. Thế nhưng chúng ta hãy nhìn thời đại này, các bạn đồng tu học Phật bất luận là ở quốc nội hay ở hải ngoại, sự tu học của mình hình như không phải đức Thế Tôn chỉ dạy cho chúng ta, cũng khó tránh đại chúng xã hội đối với Phật giáo sanh ra sự hiểu lầm nghiêm trọng, vì sự hiểu lầm thì tự nhiên sanh ra bài xích, nghĩ rằng Phật giáo là tiêu cực, sự biểu hiện của chúng ta đích thật là tiêu cực.

Tại vì sao? Vì lời dạy của đức Phật chúng ta không có làm. Cho nên bao nhiêu năm nay chúng tôi luôn luôn phản tỉnh, những vị đồng học xuất gia không có giới luật, những vị đồng tu tại gia không có thiện hạnh, rốt cuộc cái nguyên nhân này ở tại đâu? Vì sao xưa kia, bất luận là tại gia hay xuất gia học Phật đều có sự thành tựu vô cùng thù thắng, vì sao hiện nay không có? Đây là vấn đề rất lớn, cũng là một vấn đề ở trước mắt chúng ta bức thiết cần phải nhận biết. Chúng ta đọc trong kinh điển Đức Thế Tôn bảo với chúng ta rằng: “Không trước học Tiểu thừa sau học Đại Thừa không phải đệ tử Phật”. Do đây mới biết sự dạy học của đức Thế Tôn vô cùng coi trọng thứ tự từ cạn đến sâu, từ tóm tắt đến sâu rộng, thì giống như chúng ta đi học vậy. Trước tiên nhất định là học Tiểu học, rồi học Trung học, sau cùng học Đại học. Sự học hành phải có thứ tự, đức Thế

Tôn dạy học cũng là như vậy. Năm xưa ngài còn tại thế bắt đầu ở vườn Lộc Già độ cho 5 vị Tỳ kheo, ngài giảng A Hàm, thời A Hàm 12 năm, 12 năm này là Tiểu học của Phật giáo. Sau đó Ngài tiếp tục giảng Phương Đẳng 8 năm, Phương Đẳng là Trung học của Phật giáo, Ngài lại tiếp tục giảng Bát Nhã 22 năm, Bát Nhã là Đại học của Phật giáo. Đến sau cùng Ngài giảng Pháp Hoa và Niết Bàn, đó là Sở Nghiên cứu của Phật giáo. Cho thấy một đời Ngài dạy học là có thứ tự, dần dần đem linh tánh thứ bậc của chúng ta không ngừng nâng lên cao, cho nên mới chỉ dạy cho chúng ta. Trước khi Phật diệt độ ngài Tôn giả A Nan hướng về Đức Thế Tôn thỉnh giáo:

“Lúc Phật còn tại thế chúng con lấy Phật làm thầy, mai Phật không còn tại thế chúng con lấy gì làm thầy?”, thì Phật đã nói hai câu:

“Lấy giới làm thầy, lấy khổ làm thầy”.

Vậy thì chúng ta đã hiểu rõ, tâm của Phật là “thiền”. “Thiền” tức là Bát Nhã, lời nói của Phật là “giáo”, hành vi sinh hoạt của Phật là “giới luật” cho nên “giới” là thân Phật, “giáo” là lời của Phật, “thiền” là tâm Phật.

Kinh điển của Tiểu thừa ở Trung Quốc phiên dịch cũng tương đối đầy đủ. Kinh điển Tiểu thừa của Trung văn chúng ta mà so sánh với kinh điển Pali của nguyên thủy thì họ nhiều hơn chúng ta một tý, cũng không nhiều hơn bao nhiêu, đó là nói rõ việc phiên dịch rất là hoàn chỉnh. Vào thời đại Tùy Đường, Tiểu thừa có 2 tông phái: Thành Thập tông và Câu Xá tông. Đại Thừa có 8 tông phái, cho nên Phật giáo Trung Quốc có 10 tông phái. Thế nhưng 2 tông Tiểu thừa vào giữa đời nhà Đường thì đã suy, đến cuối đời nhà Đường về sau thì không còn nữa. Cho nên hiện nay rất nhiều vị đồng học không biết ở Trung Quốc có Tiểu thừa. Ở Trung Quốc, lịch đại cao tăng và cao sĩ (cao tăng là người xuất gia, cao sĩ là người tại gia) họ tu hành khai ngộ chứng quả, thật là rất nhiều. Họ không học Tiểu thừa mà sao họ cũng có thể thành tựu. Điểm này chúng ta nhất định phải hiểu cho rõ ràng, thì ra ở Trung Quốc họ không tu học pháp Tiểu thừa là vì họ đã hấp thụ học thuyết của nhà Nho và nhà Đạo, dùng Nho và Đạo thay thế cho Tiểu thừa. Cho nên xưa kia những người học Phật bất luận là tại gia hay xuất gia không có người nào mà không học sách nhà Nho, không có người nào mà không có nền tảng của nhà Đạo. Cho nên họ tu học pháp Đại Thừa không có thành vấn đề, vả lại được thành tựu.

Bây giờ đã đến đời này chúng ta thì xảy ra vấn đề, đã không có Nho cũng không có Đạo, cũng không có Tiểu thừa, trực tiếp mà nói tức là bạn không có học qua Tiểu học, cũng không có học Trung học, nhảy lên thì học bậc Đại học, học mấy chục năm, học suốt đời cũng không thấy có thành tích, khuyết điểm là ở tại chỗ này. Bây giờ chúng ta nếu muốn thành tựu phải làm sao đây? Nghĩa là

chúng ta phải tuân theo lời dạy của Phật Bồ Tát và tổ sư đại đức. Kinh điển của Tiểu thừa quá nhiều, học tập đích thực là không dễ, không đơn giản tóm tắt như Nho và Đạo của Trung Quốc dễ học. Hiện nay chúng tôi cảm thấy cư sĩ tại gia không thực hành được thập thiện nghiệp đạo, còn bạn đồng học xuất gia cũng không thực hiện được “Sa di luật nghi”. Đó chính là nguyên nhân một đời tu học của chúng ta không thể thành tựu, cho dù tu pháp môn niệm Phật cũng không được vãng sanh. Năm xưa tôi ở Đài Trung theo thầy Lý tu học hết 10 năm, thầy thường hay nói, thường nói với nhóm liên hữu Đài Trung (lúc đó tôi đang ở Đài Trung, liên hữu của Liên Xã Đài Trung có đến 200.000 người, là một đoàn thể rất lớn, lúc tôi đang ở đó thì đã có hai trăm ngàn người, lúc tôi rời khỏi Đài Trung được 10 năm nhân số đã tăng thêm đến 500 ngàn người, là một đoàn thể lớn như vậy), thầy chỉ dạy cho mọi người rằng: những người niệm Phật đồng tu chúng ta thật sự mà được vãng sanh trong 1 vạn người chỉ có 2-3 người mà thôi, thật là không thành tỉ lệ, là do nguyên nhân gì?

Tuy chúng ta mỗi ngày niệm Phật nghe kinh nhưng không như pháp, cái gì gọi là không như pháp? Tức là không thực sự chịu y giáo phụng hành, chữ “giáo” này là lời của Thích Ca Mâu Ni Phật, chúng ta không y theo lời dạy của Phật mà làm. Phật dạy cho chúng ta lấy “giới” làm thầy, chúng ta có làm được Tam Quy Ngũ Giới hay không? Không làm được! Học Phật nhất định phải nhận biết đối với Thích Ca Mâu Ni Phật phải rõ ràng. Ngài là thầy của chúng ta, là tấm gương tốt của chúng ta, giới luật có phải là Thích Ca Mâu Ni Phật lập ra hay không? Theo thông thường mà nói là do Phật lập ra, Phật dựa vào cái gì để lập ra, nhất định là không phải ý của mình, không phải tự mình sánh tác, cũng không phải tự mình phát minh, mà là y theo tánh đức. Hôm qua tôi đã trình bày với quý vị trong Kinh Hoa Nghiêm và Kinh Viên Giác Phật đều có nói: Tất cả chúng sanh vốn là thành Phật, vốn là thành Phật. Mắt Phật nhìn tất cả chúng sanh đều là Phật.

Cổ nhân Trung Quốc có nói, tánh người vốn thiện cho nên chẳng những là Phật giáo, chẳng những là Nhà Nho và Nhà Đạo tất cả tôn giáo trên thế giới. Những người sáng lập tôn giáo, họ vì chúng ta lập ra giới giới luật cả thầy đều là tánh đức, tức là trong tự tánh của bạn vốn có sẵn, chỉ cần bạn buông bỏ vọng tưởng phân biệt chấp trước. Khi bạn khởi tâm động niệm lời nói, hành vi của bạn cùng với tất cả chư Phật như lai không ai không khác, đó là bản thiện của bạn, là bản tánh của bạn.

Phật nói tất cả chúng sinh đều có như lai trí huệ đức tướng. Đức tướng của Phật, đức tướng của bạn sẽ tự nhiên lưu lộ ra, cho nên không phải là Phật lập ra giới luật trong cuộc sống hàng ngày của Phật chúng ta ghi chép lại thuần thiện không ác, đó chính là giới luật. Chúng ta mê mà không giác, mê mà không

giác nếu tư tưởng lời nói, hành vi của chúng ta mà có thể tương ứng với tánh đức thì chúng ta học Phật sẽ được thành tựu. Phật dạy như thế nào chúng ta phải học theo Ngài đó chính là tánh đức, tuy chúng ta chưa kiến tánh nhưng sự tu hành của chúng ta tương ứng với tánh đức sát gần với tánh đức như vậy mới có thể giúp cho chúng ta kiến tánh là sự giúp đỡ lớn lao. Cho nên khi chúng ta lật quyển kinh ra, thì nhìn thấy Phật gọi thiện nam tử, thiện nữ nhân, chữ thiện này là có tiêu chuẩn của nó, bạn phải hoàn toàn thực hành được thập thiện nghiệp đạo thì bạn mới là thiện nam tử, thiện nữ nhân, nếu bạn không thực hành được thập thiện nghiệp đạo nhưng cũng gọi bạn là thiện nam tử, thiện nữ nhân đó là đánh thức bạn, là hy vọng bạn có thể tự giác, hy vọng bạn có thể làm được, dụng ý là ở tại chỗ này. Vì sao ngày nay chúng ta, người tại gia không thực hành được thập thiện, người xuất gia thì không thực hành được Sa Di Luật Nghi? Là vì cái gốc của chúng ta không đắp vững vàng, cái gốc của Phật là thập thiện nghiệp đạo thế nhưng xét đến cùng thì Phật cao hơn pháp thế gian, cho nên trước tiên phải đắp cho vững cái gốc của pháp thế gian.

Trong Phật pháp chính là cái gốc của tiểu thừa, những năm gần đây chúng tôi cật lực đề xướng, tự chúng tôi cũng dốc hết lòng nỗ lực mà tu học đắp vững cái gốc. Đắp cái gốc đầu tiên tức là làm người phải làm người tốt, phải làm người thiện nhất định phải học Đệ Tử Quy của Nhà Nho. Nếu không thể thực hành Đệ Tử Quy thì tư tưởng, lời nói, hành vi của bạn hoàn toàn trái với tánh đức, trái với tánh đức thì trong đời này của chúng ta không thể thành tựu, tức là chúng ta không có làm bài học, chẳng những không có học đàn tràng hoàng cũng không có học được gì cả, nếu thật sự trái với thập thiện nghiệp thì đó là thập ác. Mỗi ngày tạo thập ác bạn phải trả giá một cách thâm trọng. Đến lúc nào thì trả giá thâm trọng? Là sau khi bạn chết rồi đọa xuống tam đồ, tức là ngạ quỷ, địa ngục, súc sinh. Tạo thập ác thượng phẩm thì đọa địa ngục, tạo thập ác trung phẩm thì đọa ngạ quỷ, tạo thập ác hạ phẩm thì đọa súc sinh, thật là rất đáng sợ. Đó là bạn phải trả giá thâm trọng như vậy. Cho nên ngày nay chúng ta bắt đầu học từ đâu, phải bắt đầu học từ Đệ Tử Quy. Đệ Tử Quy là sự giáo dục của tánh đức, từng chữ, từng câu đều là tánh đức tự nhiên lưu lộ ra. Bản tánh của mình vốn là như vậy.

Phật đã làm được, thánh nhân đã làm được chúng ta vốn là thánh nhân, cũng vốn là Phật, bởi vì hiện nay không chịu làm nên biến thành cái nông nổi này. Sau khi hiểu rõ thì tâm hổ thẹn của chúng ta sẽ sinh ra không thể không hết lòng nỗ lực mà tu học. Đây là cái gốc thứ nhất, cái gốc này quan trọng hơn hết. Cái gốc thứ hai là Cảm Ứng Thiên của Đạo giáo, tức là Thái Thượng Cảm Ứng Thiên. Thái Thượng Cảm Ứng Thiên nghiêng nặng về sự giáo dục của nhân quả, phải đắp cái gốc này, tại vì sao? Vì bạn có đắp cái gốc này khi bạn khởi tâm

động niệm liền nghĩ đến nhân duyên quả báo. Khởi lên một thiện niệm thì thiện niệm này sẽ liền truyền đi khắp cả pháp giới hư không giới, không nên nghĩ rằng ta khởi lên một ác niệm thì không có người biết, thiên địa quỷ thần đều biết không có ai mà không biết. Khởi lên một thiện niệm, thiên địa quỷ thần cũng biết tại sao bạn không khởi thiện niệm mà lại khởi ác niệm, đó là sai. Cho nên sự giáo dục của nhân quả rất là quan trọng.

Sau khi đã đắp xong hai cái gốc này lại đắp cái gốc thứ ba, cái gốc thứ ba là từ bên ngoài đến, là từ Ấn Độ truyền sang. Hai cái gốc phía trước là nền văn hóa vốn có của Trung Quốc, đặc biệt là cái gốc của Đệ Tử Quy, ở Trung Quốc đã có năm ngàn năm lịch sử là căn bản của căn bản, chúng ta phải cố gắng mà học tập mới không có lỗi với tổ tông, đó mới thật sự là hiếu đạo. Chúng ta không thể thực hành được thì chúng ta bất hiếu với tổ tiên, bất kính với sư trưởng thì chúng ta làm sao có được thành tựu.

Có người đến thỉnh giáo với Đại sư Ấn Quang có bí quyết gì học Phật để được thế nhập hay không? Tổ Ấn Quang nói được rất hay, có, có hai chữ THÀNH KÍNH, là chân thành lễ kính, một phần thành kính thì được một phần lợi ích, mười phần thành kính thì được mười phần lợi ích. Phải thành kính, không có lòng thành kính thì không được sự lợi ích. Trong lúc Tôi đang giảng kinh cũng thường hay đem chuyện này trình bày cho quý vị. Tôi học Phật cũng rất là may mắn, không có học uổng công. Tôi học Phật rất là cực nhọc bởi vì tự mình không có phước báu. Một mình bị nạn sang Đài Loan, không có thân nhân, tự mình phải đi làm mới có thể tự nuôi sống mình, tiền lương rất là ít ỏi, chỉ đủ cung cấp cho mình mỗi ngày ăn uống, không có dư dả tí nào.

Lúc đó tôi nghe nói giáo sư Phương Đông Mỹ là nhà triết học rất nổi tiếng ở Đài Loan. Ngài đang giảng dạy trong trường Đại học Đài Loan. Tôi liền viết một lá thư gởi cho Ngài, tôi còn viết thêm một bài văn chương gởi cho Ngài xem. Tôi hy vọng có thể lợi dụng dư thời giờ công việc đến trường dự thính, nghe Ngài giảng bài. Tôi chỉ có yêu cầu như vậy. Một tuần sau thì tôi nhận được thư của Ngài, Ngài hẹn với tôi đến nhà của Ngài để nói chuyện, tôi bèn đến nhà Ngài. Ngài hỏi tôi, hỏi học lực của tôi. Tôi nói tôi đã học hết trung học cấp 1, học được nửa năm trung học cấp 2, bởi vì chiến loạn nên bị gián đoạn. Ngài lắc đầu, Ngài hỏi tôi ông có nói dối tôi hay không? Tôi nói tôi rất thành khẩn đến thỉnh giáo với thầy, tôi không dám nói dối với thầy. Sau đó thầy bảo với tôi rằng bài văn chương của ông tôi đã xem rồi, lá thư của ông tôi cũng đã xem rồi. Hiện nay sinh viên trong trường Đại học Đài Loan chúng tôi viết không ra bài văn chương như vậy, cũng viết không ra lá thư như vậy. Ngài lại nói nếu ông muốn đến trường nghe giảng bài, hiện nay giáo sư trong trường không giống giáo sư, sinh viên không giống sinh viên, ông đến đó sẽ rất là thất vọng. Tôi nghe rồi

trong tâm cảm thấy rất khó chịu. Ngài đã từ chối tôi. Nét mặt tỏ ra của tôi Ngài cũng nhìn thấy. Sau cùng Ngài bảo với tôi rằng thế thì như vậy, ông tuần sau bắt đầu, mỗi tuần ngày chủ nhật ông đến nhà tôi, tôi sẽ giảng giải 2 tiếng cho ông. Cho nên tôi theo giáo sư Phương Đông Mỹ học triết học ngay ở phòng khách của nhà Ngài, ở trên cái bàn nhỏ một người dạy một người học. Đây là chuyện không ngờ, tôi không dám nghĩ đến. Vì sao giáo sư Phương Đông Mỹ đối với tôi tốt như vậy? Tôi là người xa lạ không có thân thiết với Ngài, tôi tự mình giới thiệu đến gặp Ngài mà Ngài thật lòng thương mến tôi như vậy. Tôi vô cùng cảm kích Ngài. Đến sau này tôi học Phật, khi đọc đến quyển “Ấn Quang Đại Sư Văn Sao” thì tôi mới hiểu rõ. Chúng tôi đối với thầy một lòng cung kính, tức là hai chữ THÀNH KÍNH, một phần thành kính thì được một phần lợi ích, tôi có mười phần thành kính thì thầy hồi báo cho tôi cũng là mười phần. Về sau tôi quen biết với Đại sư Trương Gia, Đại sư Trương Gia cũng như giáo sư Phương Đông Mỹ không khác, mỗi tuần ngày chủ nhật giảng dạy 2 tiếng cho tôi. Tôi theo Ngài 3 năm, 3 năm như một ngày. Dùng tâm chân thành cung kính là không bị thiệt thòi, vả lại chiếm được sự lợi ích rất lớn.

Đến gần đây tôi mới quảng nhiên đại ngộ vì sao thầy đối với tôi tốt như vậy. Gần đây tôi đã giác ngộ như thế nào? Bởi vì gần đây tuổi tác tôi đã cao, những người viết thư cho tôi họ yêu cầu quá nhiều, họ gửi cho tôi xem, tôi vừa xem tuồng chữ viết quá thảo, thảo đến nỗi có mấy chữ tôi cũng không biết. Người viết thư như vậy vừa xem thì biết tâm họ xao động, nóng nảy. Tôi viết thư gửi cho thầy đều là dùng bút lông viết chữ ngay ngắn, rõ ràng, rất là cung kính. Cho nên bây giờ tôi mới hiểu rõ có lẽ trước kia những đệ tử và học trò của thầy Phương Đông Mỹ hay Đại sư Trương Gia họ viết thư cho thầy không có như tôi viết được ngay ngắn, rõ ràng như vậy. Họ không có viết cung kính như tôi vậy. Cho nên thành kính là bước vào cửa đạo đức. Thành kính là lúc còn nhỏ do cha mẹ dạy. Đối xử với người phải chân thành, phải cung kính. Đối xử với hạng người nào cũng phải cung kính. Tuyệt đối không thể dùng tâm xao động, nóng nảy. Nếu có tâm xao động, nóng nảy thì không thể học được gì cả. Chúng ta phải hiểu cái đạo lý này, cho nên tự mình phải cố gắng đắp cái gốc cho đàng hoàng, phải yêu cầu mình, tự mình thực hành “Đệ Tử Quy”, thực hành “Cảm Ứng Thiên”.

Xưa kia cuốn sổ ghi công và tội trong “Liễu Phàm Tứ Huấn” của Liễu Phàm tiên sinh, tức là “Thái Thượng Cảm Ứng Thiên”. Mỗi ngày phải phản tỉnh, mỗi ngày phải kiểm điểm, nhất định phải thực hành Đệ Tử Quy và Cảm Ứng Thiên để thay đổi vận mạng. Sau khi đắp xong hai cái gốc này, kế tiếp tu học thêm “Thập Thiện Nghiệp Đạo” thì không khó, cho nên bây giờ tôi khuyên mọi người trong thời gian một năm phải cố gắng đắp ba cái gốc này cho đàng

hoàng. Trong một năm, 4 tháng đầu thực hành Đệ Tử Quy, 4 tháng thứ hai thực hành Cẩn Ứng Thiên, 4 tháng thứ ba thực hành Thập Thiện Nghiệp. Bạn có đủ ba cái gốc này, bất luận là học Nho, học Đạo, học Phật, bạn chắc chắn sẽ được thành tựu. Còn những đồng tu xuất gia, còn phải thực hành “Sa Di Luật Nghi” một trăm phần trăm thì bạn mới thực sự là người xuất gia. Cho nên công pháp của người xuất gia có bốn môn đáp bốn cái gốc, còn những đồng tu tại gia thì đáp ba cái gốc. Nếu bạn không có những cái gốc này, dù có gặp được vị thầy tốt cũng uổng công, mỗi ngày đọc kinh, lạy Phật cũng không thể thành tựu. Tại vì sao? Vì bạn không thể đoạn được phiền não tập khí của bạn, những khuyết điểm, sai lầm của bạn tự bạn không biết. Tự mình cho là đúng, cho nên đã sai lầm.

Thọ trì Tam quy y không phải là việc dễ. Tịnh Tông Học Hội được thành lập sớm nhất ở bên Mỹ. Lúc mới thành lập Tịnh Tông Học Hội, tôi đã viết một bài duyên khởi, nội dung là nói trong cuộc sống hằng ngày của chúng ta nhất định phải tu tập, hành môn. Chúng tôi đề ra 5 môn khoa mục:

Môn thứ nhất là Tịnh nghiệp Tam phước.

Môn thứ hai là Lục Hòa Kính.

Môn thứ ba là Giới Định Huệ Tam học.

Môn thứ tư là Lục Ba La Mật.

Môn thứ năm, môn thứ năm là Phổ Hiền Bồ Tát thập nguyện.

Cũng phải tuân theo thứ tự mà học tập. Môn thứ nhất là Tịnh nghiệp Tam phước. Trong ba điều, điều thứ nhất vẫn chưa vào cửa Phật. Điều thứ nhất là người làm lành, tức là thiện nam tử, thiện nữ nhân. Tiêu chuẩn là hiếu dưỡng cha mẹ, phụng thờ sư trưởng, lòng từ không giết, tu thập thiện nghiệp. Hiện nay có một số người hỏi tôi, thưa Pháp sư, Pháp sư giảng kinh Phật thì được rồi, vì sao lại giảng học thuyết của nhà Nho và nhà Đạo. Tôi nói là Phật dạy tôi giảng Nho và Đạo là Phật dạy tôi học, tại chỗ nào, thì tại điều thứ nhất là hiếu thân tôn sư, tức là Đệ Tử Quy của nhà Nho. Lòng từ không giết chính là Cẩn Ứng Thiên của nhà Đạo. Phần sau thì dạy cho chúng ta tu Thập Thiện Nghiệp, cho nên phần trước một câu đáp ba cái gốc, bạn đã đáp xong ba cái gốc này thì mới thực sự là thiện nam tử, thiện nữ nhân. Bạn đã được nâng lên, nâng lên thì được vào cửa Phật, thọ trì Tam quy, đầy đủ các giới, không phạm oai nghi. Bạn đã đáp xong ba cái gốc này thì mới có thể tiếp nhận Tam quy, mới có thể thọ Ngũ giới. Nếu không đáp ba cái gốc này thì không được. Bạn thọ Tam quy đó thì gọi là danh tự Tam quy. Danh tự tức là có tên không thật. Nhất định phải biết điều này. Hôm nay trước tiên chúng ta thọ Tam quy cũng là trước thọ Ngũ giới. Đã thọ rồi thì phải làm sao? Phải học.

Xưa kia Đại sư Trương Gia bảo với tôi rằng, ta đã cử hành nghi thức truyền thọ Tam quy cho con rồi nhưng không truyền Ngũ giới. Ngài chỉ nói với tôi hình thức không quan trọng, tự con học Ngũ giới, học một điều làm được một điều thì con đã thọ một điều. Nếu con có thể làm được hai điều thì con đã thọ hai điều. Phật giáo coi trọng thật chất, không coi trọng hình thức. Đó là Đại sư Trương Gia nói với tôi như vậy. Sau này tôi đến Tân Gia Ba. Lần đầu tiên chúng tôi gặp mặt với Tổng thống Na-than trong lúc chúng tôi dùng cơm, lúc đó ông vẫn chưa làm Tổng thống. Trước kia ông làm Đại sứ ở nước Mỹ, về sau ông không còn làm Đại sứ, có một hôm trong buổi tiệc chúng tôi ngồi chung một bàn dùng cơm với nhau, ông nói với tôi rằng: Trong tất cả tôn giáo ông thích nhất là Phật giáo. Ông nói Phật giáo coi trọng thật chất, không coi trọng hình thức. Sau khi tôi nghe rồi vô cùng kinh ngạc, bởi vì lời nói này lần đầu tiên nghe được là Đại sư Trương Gia nói với tôi, lần thứ hai là Tổng thống Na-than nói với tôi. Sau này ông đã làm Tổng thống, ông làm Tổng thống thì chúng tôi đã từng gặp mặt nhiều lần, cũng là rất quen thuộc. Quý vị nên biết coi trọng thật chất không coi trọng hình thức. Hình thức chỉ là tiếp dẫn những số người chưa học Phật, bởi vì Phật giáo là giáo dục. Bạn muốn tiếp nhận sự giáo dục thì bạn đến cầu học chứ không đi tìm bạn dạy bạn. Một vị thầy tốt thì tuyệt đối không bao giờ đi chiêu sinh, chiêu sinh tức là thông báo thu nhận học sinh. Bạn có bản lĩnh bao lớn mà dám chiêu sinh, Phật cũng không dám chiêu sinh. Phải khiêm nhượng. Vậy thì phải làm thế nào cho người ta biết? Thì làm những nghi thức như sớ, tán tụng, làm nghi thức để biểu diễn, tán tụng công đức của Tam bảo, khiến cho người khác nghe rồi bị cảm động thì họ tự nhiên đến học Phật. Cho nên dùng những phương cách này để tiếp dẫn mọi người, tuyệt đối không được có được miễn cưỡng. Đặc biệt là chúng ta phải làm gương, chúng ta phải thật sự làm một người thiện, thật sự là một người biết trì giới.

Nhà Nho dạy học là lấy nhân, nghĩa làm căn bản. Cho nên Ngài Khổng Tử nói nhân, Ngài Mạnh Tử nói nghĩa. Nhân là thương người, bạn phải từ trong nội tâm dùng tâm chân thành thương yêu, bảo hộ tất cả chúng sanh. Phải biết thương người, thương người thì sẽ không hại người. Cái gì gọi là nghĩa? Dùng lời hiện nay mà nói thì nghĩa tức là trì giới, nghĩa tức là giữ phép tắc, nghĩa là theo lễ. Nhất định phải tuân theo tánh đức, phải tuân theo quy luật của thiên nhiên. Cho nên giới luật là quy luật của thiên nhiên. Tất cả thiện pháp hoàn toàn đều là tánh đức tự nhiên lưu lộ ra. Đoạn tất cả, hành tất cả thiện thì gọi là nghĩa. Ở bất cứ nơi nào cũng có thể phát Bồ Đề tâm, hành Bồ Tát đạo. Đặc biệt là ngày nay trong thế giới động loạn, chúng ta làm thế nào để giúp cho cái thế giới này khôi phục lại an định, hòa bình đều ở tại tự cá nhân của chúng ta, không nên cầu người khác, cầu người khác thì khó. Họ chưa chắc nhận lời giúp chúng ta. Từ bản thân của chúng ta bắt đầu làm.

Chúng ta là một sứ giả hòa bình. Từ chỗ nào bắt đầu làm? Tức là từ lòng thương yêu: Trì giới, Hành thiện. Hành thiện không tốn tiền. Chúng ta nhìn thấy người bất luận ở nơi nào, khi nhìn thấy người, thì dùng thiện ý mà nhìn họ, gật đầu chào họ. Đó chính là khởi điểm của thế giới hòa bình. Tâm thiện thì dung mạo hiền lành. Hành vi thiện thì có thể cải tạo thế giới, thì có thể giúp cho thế giới hóa giải xung đột, khôi phục lại an định hòa bình. Đối xử với tất cả mọi người, đối xử với tất cả việc phải có cái thái độ như vậy. Chỉ cần chúng ta tuân theo phía trước hai điều của “Tịnh nghiệp Tam Phước” thì được rồi, thì bạn sẽ làm cho mọi người cảm động. Cho nên Thọ trì Tam Quy, Tam Quy là Phật.

Trước khi bạn bước vào cửa Phật, chúng ta phải bái lão sư, tức là lễ lạy thầy. Thọ trì Tam Quy là lễ lạy thầy. Ai là thầy? Phật là thầy. Không phải là lễ lạy một vị pháp sư nào đó. Nếu lễ lạy vị pháp sư đó, vậy thì sai rồi, hoàn toàn đã làm sai. Chúng ta lấy Phật làm thầy. Phật chính là bạn, không phải người khác. Nhất định phải hiểu điều này. Vào đời nhà Đường, Đại sư Lục Tổ Huệ Năng truyền thọ Tam Quy, Ngài không nói: “Quy y Phật, Quy y Pháp, Quy y Tăng”. Ngài không đọc lời tuyên thệ này. Quý vị có thể xem trong “Đàn Kinh”, Ngài dạy cho mọi người đọc là: “Quy y Giác, Quy y Chánh, Quy y Tịnh” – thì chúng ta có thể đoán ra.

Phật Pháp truyền đến đời nhà Đường đã có 700 năm, thời gian cũng khá dài. Thời gian dài như vậy thì có rất nhiều người sanh ra hiểu lầm Phật Pháp. Bởi vì bạn nói đến Phật thì mọi người đều liền nghĩ đến tượng Phật là quy y Phật, nói đến Pháp thì họ nghĩ đến kinh điển, nói đến Tăng thì họ liền nghĩ đến người xuất gia. Như vậy thì là hoàn toàn hiểu sai. Nên biết rằng quy y là quy y tự tánh Tam Bảo, hình tướng bên ngoài gọi là Trụ trì Tam Bảo. Không phải là chỗ thật sự quy y của chúng ta. Chỗ thực sự quy y của chúng ta là quy y tự tánh Tam Bảo, là quy y tự tánh Tam Bảo,. Phật là ý nghĩa giác ngộ. Phật là Giác, là quy y Giác. Có nghĩa là từ đây về sau, bạn khởi tâm động niệm phải nương tựa giác ngộ, bạn không thể nương tựa mê hoặc điên đảo. Cho nên quy y gọi là phản tà Tam Quy. Chúng ta từ mê hoặc điên đảo quay đầu trở lại nương theo tự tánh Giác. Bây giờ chúng ta chưa giác ngộ, chưa giác ngộ thì phải nương theo kinh điển. Kinh điển là lời dạy của Phật. Đức Phật chỉ dạy cho chúng ta, đó là giác ngộ, là tự tánh Giác. Tự tánh Giác của chúng ta và tự tánh Giác của Thích Ca Mâu Ni Phật là một không phải hai. Chúng ta chưa giác ngộ thì phải nương theo lời dạy của Ngài, chính là đang luyện tập tự tánh Giác, là đạo lý như vậy. Quy y Pháp: Pháp là tự tánh chánh, là chánh tri chánh kiến. Chúng ta từ tà tri tà kiến quay đầu trở lại nương theo chánh tri chánh kiến, đó là quy y Pháp. Thứ ba là quy y Tăng. Tăng là ý nghĩa thanh tịnh, là lục căn thanh tịnh, không nhiễm một bụi trần. Chúng ta từ ô nhiễm quay đầu trở lại nương theo tâm thanh tịnh thì gọi

là quy y Tăng. Đó mới là chỗ thật sự quy y của chúng ta, quý vị nhất định phải biết, không thể không biết.

Ý nghĩa của Tam Quy chúng tôi đã từng giảng qua nhiều lần, có lưu thông đĩa CD, VCD, còn có 2 tập sách nhỏ chuyên giảng về truyền thọ Tam Quy. Hy vọng mọi người phải lưu ý xem thì không đến nỗi bị mê tín. Chúng ta là lấy Tam Bảo làm thầy, quan trọng nhất là lấy tự tánh Tam Bảo làm thầy.

Trước khi chúng ta chưa khai ngộ, thì tự tánh Tam Bảo của chúng ta chưa lộ ra ngoài. Nên chúng ta phải nương theo Phật. Tự tánh Tam Bảo của Thích Ca Mâu Ni Phật đã hoàn toàn lộ ra ngoài. Chúng ta nương theo Phật làm thầy, cho nên muôn ngàn chớ nên hiểu lầm. Hôm nay quý vị phát tâm quy y là do pháp sư Tịnh Không đến truyền thọ. Nếu quý vị nói rằng: Quy y pháp sư Tịnh Không, bạn nói như vậy thì tương lai sẽ đọa địa ngục. Không thể nói như vậy. Bạn phải luôn luôn ghi nhớ. Vì sao lại đọa địa ngục? Vì ta quy y pháp sư Tịnh Không, Ngài là sư phụ của ta, còn họ quy y vị pháp sư đó, vị pháp sư đó là sư phụ của họ, thì trong tăng đoàn bị phân chia, tạo ra thành từng nhóm đảng phái. Phật Pháp vốn là hòa thuận, là hòa hợp. Bạn ở trong tăng đoàn hòa hợp tạo ra sự phân hóa, làm phá hoại, làm phân chia, tức là bạn đã tạo tội phá hòa hợp tăng. Trong giới luật nói, phá hòa hợp tăng là đọa địa ngục A Tỳ. Tôi đã giảng cho rõ ràng, không làm hại quý vị. Cho nên quý vị phát tâm quy y không phải là quy y pháp sư Tịnh Không, là quy y Tam Bảo. Pháp sư Tịnh Không là đại biểu tăng đoàn, làm chứng minh cho quý vị. Quý vị tuyên thệ quy y, tôi đến làm giám thệ. Quý vị cần hiểu cho rõ ràng. Quý vị không thể xem người giám thệ là ta quy y họ. Như vậy thì là quá đổi sai lầm, không có cái đạo lý như vậy.

Trụ trì Tam Bảo là có hình tướng. Chúng ta đối với những người xuất gia đều phải tôn trọng cung kính. Tự họ có trì giới hay không trì giới cùng với ta không có liên can. Tự họ tu được giới hay là dở cùng với ta không có liên can. Khi ta nhìn thấy hình tướng của người xuất gia lập tức nghĩ đến cái gì? Nghĩ đến tự tánh Tịnh. Khi nhìn thấy hình tướng của người xuất gia ta lập tức liền nghĩ đến: Ta phải lìa khỏi ô nhiễm. Từ ô nhiễm quay đầu trở lại nương theo tâm thanh tịnh, nương theo hạnh thanh tịnh, vậy thì đúng rồi.

Không những khi nhìn thấy kinh là Pháp bảo, nhìn thấy tất cả sách vở khác, chỉ cần khi nhìn thấy sách vở, thì ta phải tự đánh thức mình, ta phải chánh tri chánh kiến. Từ tà tri tà kiến quay đầu trở lại, ta phải nương theo chánh tri chánh kiến, thì bạn thực sự đã quy y. Vì kinh sách là đánh thức bạn, tượng Phật cũng là đánh thức bạn, đánh thức chúng ta. Khi nhìn thấy tượng Phật, ta phải nương theo tự tánh Giác: Giác mà không mê, Chánh mà không tà, Tịnh mà không nhiễm – mới gọi là Tam Quy y. Quý vị không được hiểu lầm. Sau khi

quy y rồi thì trước tiên bạn phải học làm lành, phải hết lòng mà học tập. Nếu không thì bạn có lỗi với Thích Ca Mâu Ni Phật, bạn có lỗi với chính mình, bạn có lỗi với tự tánh Tam Bảo. Bạn có lỗi với Thích Ca Mâu Ni Phật đã truyền trụ trì Tam Bảo cho bạn.

Từ chỗ này bắt đầu tu, bạn phải ghi nhớ. Từ câu thứ nhất trong “Tịnh nghiệp Tam Phước” là: “Hiếu dưỡng cha mẹ, Phụng thờ sư trưởng, Lòng từ không giết, Tu thập thiện nghiệp”, phải thực hành như thế nào? Tức là tôi đã nói với quý vị, phải thực hành “Đệ Tử Quy”, “Cảm ứng thiên”, và “Thập thiện nghiệp”. Hai ngày này Giáo sư Thái Lễ Húc giảng giải “Đệ Tử Quy” cho mọi người. Cái nhân duyên này rất là hiếm có. Quý vị nhất định phải cố gắng nghe, từ chỗ này phải đắp cái gốc thứ nhất cho sâu. Sau đó lại đắp cái gốc thứ hai là “Cảm ứng thiên”. Lại tiếp tục đắp cái gốc thứ ba là “Thập Thiện Nghiệp Đạo”. Quý vị phải đắp ba cái gốc này cho thật sâu vững, thì tương lai tiền đồ của bạn vô lượng.

Nói đến học tập, nhất định phải chỉ theo học một vị thầy, phải chuyên. Phương pháp dạy học nhất định phải chuyên. Thầy giáo quá nhiều thì sự học tập khó thành tựu. Học một vị thầy một con đường một phương hướng, hai vị thầy thì hai con đường, ba vị thầy thì ngã ba đường, bốn vị thầy thì ngã tư đường, không biết phải đi đường nào. Cho nên nhất định phải hiểu, chỉ theo học một vị thầy. Tôi học triết học với một vị thầy, tôi học Phật học cũng là với một vị thầy. Về sau tôi đi tìm thầy Lý là vì vị thầy đầu tiên là đại sư Chương Gia đã qua đời, tức là đã viên tịch. Ngài đã dạy tôi ba năm. Cái gốc Phật học của tôi là do Đại sư Chương Gia bồi đắp. Tôi theo Ngài học ba năm. Sau khi ngài viên tịch, tôi đi tìm vị thầy thứ hai, tức là Lão cư sĩ Lý Bình Nam. Ngài dạy tôi giảng kinh, cho nên tôi biết giảng kinh là theo học với vị thầy thứ hai. Nhưng nếu không có nền tảng ba năm của vị thầy đầu tiên, dù tôi có theo thầy Lý mười năm cũng sẽ không có thành tựu lớn lao. Cái gốc rất là quan trọng, phải đắp cho thật sâu vững. Cho nên tất cả cái tốt đẹp đều là tánh đức.

Nay chúng ta nói đến hiện thực. Hiện thực đặc biệt nhất là những vị đồng tu ở Trung Quốc. Trung Quốc rất có tiền đồ. Nền văn hóa của Trung Quốc sẽ xuất hiện khắp trên toàn thế giới. Cho nên trước hết mọi người phải nghĩ đến, Trung Quốc từ xưa đến nay là một nước lễ nghi. Chúng ta ở nước ngoài có cần phải giữ lễ độ hay không? Nếu khi mọi người nhìn thấy tôi mà tất cả mọi người chen lấn với nhau, cái cảnh tượng này đã loạn, không có trật tự. Để cho người ngoại quốc nhìn thấy, người Trung Quốc sao mà không có trật tự như vậy. Chẳng những tự chúng ta cảm thấy xấu hổ mà cả người Trung Quốc cũng cảm thấy mất mặt. Cho nên nhất định phải có trật tự, phải giữ lễ độ để làm tấm

gương tốt cho người ngoại quốc xem. Hy vọng chư vị đồng tu chúng ta phải coi trọng điểm này.

Lần này khi tôi đến phi trường, những người đến tiếp đón tôi, tôi nhìn thấy có đến bốn năm trăm người, không có trật tự. Có rất nhiều người ngoại quốc, họ chưa thấy qua quang cảnh như vậy. Họ nhìn thấy rất ngạc nhiên. Tôi nói với họ rằng đây là chuyện rất bình thường, bởi vì tôi biết khoảng bảy tám năm về trước, khi tôi đến Thượng Hải, lúc đó ở Thượng Hải chưa có phi trường mới. Phi trường cũ là phi trường Hồng Kiều. Lúc tôi đến phi trường không có thông báo trước, không biết thế nào mà tin tức đã tiết lộ. Khi máy bay đã đáp xuống phi trường, trong phi trường có hơn ba ngàn người đến đón tiếp, dùng vải đỏ kéo chặn hai bên. Số người quá đông trong phi trường, tôi đã chen mất 20 phút mới ra khỏi phi trường. Cho nên tôi đã trải qua cái quang cảnh như vậy, tôi rất hiểu rõ. Cho nên, nhất định phải có trật tự. Có trật tự thì chúng tôi cùng với mọi người đều có thể gặp mặt. Tôi dùng một ít thì giờ đi qua trước mặt của mỗi một người. Còn nếu chen chúc thành một đoàn thì không có cách nào. Đặc biệt là ở ngoại quốc, nhất định phải coi trọng phải giữ gìn trật tự cho tốt đẹp, thì chúng ta mới có rất nhiều cơ hội gặp mặt. Đặc biệt là mấy năm gần đây, chúng tôi dùng mạng lưới Internet, dùng vệ tinh truyền bá sự dạy học lâu dài.

Cho nên hầu như có rất nhiều vị đồng học họ hết lòng học tập, mỗi ngày họ học tập trên mạng lưới internet, quý vị nào có nghi vấn có thể gửi điện thư cho tôi, mỗi tuần ngày thứ sáu chúng tôi có hai tiếng đồng hồ chuyên môn giảng dạy những nghi vấn. Phần giảng giải, phần giải đáp nghi vấn có lưu thông đĩa VCD và lại có viết thành sách gọi là học Phật đáp vấn, hình như hiện nay đã xuất bản tới tập thứ ba và tập thứ tư. Đối với sự học tập của quý vị đều có được, giúp ích cho quý vị cho nên thực sự muốn học tập, không nhất định là theo bên cạnh tôi. Tôi nói cho quý vị đồng tu biết giáo sư Thái Lễ Húc đã học tập 10 năm không có theo bên cạnh tôi. Đều là tự mình xem băng giảng video, nghe băng giảng case, xem đĩa VCD, tự mình ở nhà học tập, hết lòng mà học tập, còn có thành tựu hơn những người mỗi ngày theo bên cạnh tôi. Những người theo bên cạnh tôi mỗi ngày họ suy nghĩ lung tung. Còn thầy Thái không theo bên cạnh tôi mà chuyên tâm học tập nên có được thành tựu. Đây mới là thực sự quan trọng, thật sự là người truyền pháp. Chúng ta không thể không biết, phải biết phương pháp tu học.

Cho nên sau khi đã học tập tam quy và đã học tập ngũ giới vẫn phải quay đầu trở lại, đắp ba cái góc này, là ba cái góc của nho thích đạo tức là: **Đệ Tử Quy, Cảm Ứng Thiên và Thập Thiện Nghiệp**. Sau khi đã đắp vững ba cái góc này thì đã thực hành được ngũ giới. Những đồng học xuất gia phải mất thêm

thời gian nửa năm, cố gắng thực hành sa nghi luật nghi thì bạn mới thực sự là đệ tử Phật. Thích Ca Mâu Ni Phật thừa nhận, Long Thiên thiện thân cũng thừa nhận bạn là đệ tử Phật. Cho nên không thể sanh ra hiểu nhầm, Phật giáo là nền giáo dục của Phật Đà, là nền giáo dục trí thiện viên mãn. Chúng ta nhất định phải mang Phật giáo trở về nền giáo dục xã hội văn hóa đa nguyên, của năm xưa Đức Thế Tôn. Phật giáo không phải là mê tín, Phật giáo đối với xã hội, đối với nhân loại có sự cống hiến rất vĩ đại, đối với sự hóa giải xung đột xã hội, an định thế giới hòa bình, là một sức mạnh rất quan trọng, phải từ bản thân mình bắt đầu thực hành để làm ảnh hưởng cho những người chung quanh bạn. Đó tức là tự lợi lợi tha, cũng là tự hành hóa tha, hi vọng các bạn đồng học từ ngày hôm nay bắt đầu, chúng ta mỗi người thực sự phát tâm nỗ lực đối với sự an định hòa bình chúng ta phải làm ra sự cống hiến lớn lao cho toàn thế giới. Hôm nay tôi xin giảng đến đây. Kế tiếp là phần nghi thức truyền thọ Tam Quy.

Quý vị đã nhận được giấy chứng minh quy y, lời tuyên thệ trong giấy chứng minh quy y, chúng ta phải đọc ba lần, xin mọi người đọc theo tôi. Theo trong nghi thức tôi không được ngồi ở chính giữa, nếu tôi ngồi ở chính giữa thì mọi người sẽ hiểu lầm đã quy y Pháp Sư Tịnh Không. Chúng ta phải dùng tâm trí thành, cung kính hướng về tượng Phật, hành lễ cung kính nhất, vì người quá đông không đủ chỗ lễ lạy. Chúng ta chỉ hành lễ xá ba xá thì được rồi. Xin thầy duy na đánh khánh.

(đánh 8 tiếng khánh)

Đọc lời tuyên thệ, xin quý vị đọc theo tôi, đọc một lần thì lễ 1 xá.

A Xà Lê Tôn Niệm.

Con Đệ Tử Diệu Âm.

Kể từ hôm nay, thân mạng còn sống.

Quy y Phật Đà, lưỡng túc chung tôn.

Quy y Đạt Ma, ly dục chung tôn.

Quy y Tăng Già, chư chúng chung tôn.

Hướng về tượng Phật lễ 1 xá. (đánh 2 tiếng khánh)

Lại đọc tiếp lần thứ hai:

A Xà Lê Tôn Niệm.

Con Đệ Tử Diệu Âm.

Kể từ hôm nay, thân mạng còn sống.

Quy y Phật Đà, lưỡng túc chung tôn.

Quy y Đạt Ma, ly dục chung tôn.
Quy y Tăng Già, chư chúng chung tôn.
Hướng về tượng Phật lễ 1 xá. (đánh 2 tiếng khánh)

A Xà Lê Tồn Niệm.

Con Đệ Tử Diệu Âm.
Kể từ hôm nay, thân mạng còn sống.
Quy y Phật Đà, lưỡng túc chung tôn.
Quy y Đạt Ma, ly dục chung tôn.
Quy y Tăng Già, chư chúng chung tôn.
Hướng về tượng Phật lễ 3 xá. (đánh 5 tiếng khánh)

Quý vị đồng tu đã thọ xong Tam Quy. Kế tiếp là thọ Ngũ Giới. Quý vị đồng tu đã thọ Tam Quy đều có thể ngồi xuống những vị đồng tu nào thọ Ngũ giới xin đứng lên. Quý vị đồng tu đã thọ Tam Quy xin ngồi xuống. Thọ Ngũ Giới thì đọc theo tôi, thọ pháp Ngũ Giới:

A Xà Lê Tồn Niệm.

Như Chư Thánh A La Hán.
Thân mạng còn sống:
Không sát sanh,
không trộm cắp,
không hành tà dâm,
không nói dối,
không uống các thứ rượu.
Con Đệ Tử Diệu Âm.
Kể từ hôm nay, thân mạng còn sống:
Không sát sanh,
Không trộm cắp,
Không hành tà dâm,
Không nói dối,
Không uống các thứ rượu.

Đều phải giữ

Đây là pháp năm giới của con phải tu học, là pháp tu học của Chư Thánh A La Hán, con phải học theo, làm theo, trì theo.

Hướng về tượng Phật lễ 1 xá (đánh 2 tiếng khánh)

A Xà Lê Tồn Niệm.

Như Chư Thánh A La Hán.

Thân mạng còn sống

Không sát sanh,

Không trộm cắp,

Không hành tà dâm,

Không nói dối,

Không uống các thứ rượu.

Con Đệ Tử Diệu Âm.

Kể từ hôm nay, thân mạng còn sống

Không sát sanh,

Không trộm cắp,

Không hành tà dâm,

Không nói dối,

Không uống các thứ rượu.

Đều phải giữ,

Đây là pháp Ngũ giới của con phải tu học, là pháp tu học của Chư Thánh A La Hán, con phải học theo, làm theo, trì theo.

Hướng về tượng Phật lễ 1 xá. (đánh 2 tiếng khánh)

A Xà Lê Tôn Niệm.

Như Chư Thánh A La Hán.

Thân mạng còn sống

Không sát sanh,

Không trộm cắp,

Không hành tà dâm,

Không nói dối,

Không uống các thứ rượu.

Con Đệ Tử Diệu Âm.

Kể từ hôm nay, thân mạng còn sống

Không sát sanh,

Không trộm cắp,

Không hành tà dâm,

Không nói dối,

Không uống các thứ rượu.

Đều phải giữ,

Đây là pháp ngũ giới của con phải tu học, là pháp tu học của Chư Thánh A La Hán, con phải học theo, làm theo, trì theo.

Nguyễn A Xà Lê chứng minh. Con là ưu bà tắc tuy y Tam Bảo, thọ trì pháp Ngũ Giới.

Được

Chúng ta hướng về tượng Phật hành lễ 3 xá. (đánh 6 tiếng khánh)

Nghi thức truyền thọ Tam Quy, Ngũ Giới đã viên mãn.

Xin mời quý vị chúng ta cùng nhau hồi hướng.
